

CUỘC BỎ PHIẾU BẰNG CHÂN LỊCH SỬ - DI CƯ 1954

Khi nói tới (QUỐC HẠN), người Việt tự do và nhất là các bạn trẻ thường hay nghĩ ngay tới ngày 30 tháng 4. Nhưng ngoài ra, ngày 20 tháng 7 cũng chính là ngày QUỐC HẠN, ngày mà đất nước VIỆT NAM bị chia cắt bởi thực dân Pháp và cộng sản Hà nội đã ký kết với nhau qua hiệp định Genève.

Ngay sau khi Hiệp định Genève vừa được ký kết, ngày 22 tháng 7 -1954 Thủ Tướng Ngô Đình Diệm và đồng bào tuyên cáo cực lực phản đối, đã treo cờ rũ toàn quốc để tang việc chia đôi đất nước.

Hậu quả việc chia cắt đất nước gây nên cảnh hàng trăm ngàn gia đình ly tán: Con mất cha, vợ phải xa chồng, anh chị em mỗi người một ngã... Trong số hơn 1 triệu người di cư vào miền Nam có khoảng gần 700.000 giáo dân khi ra đi chỉ mang theo ảnh tượng Chúa, Đức Mẹ và Thánh giá là tài sản quý giá nhất luôn mang bên mình, cùng đức tin là hành trang duy nhất trong cuộc sống mới để thờ phượng Thiên Chúa nơi miền Nam tự do.



Thánh giá, ảnh tượng là những tài sản quý giá nhất trong hành trình di cư vào Nam.



Ảnh Đức Mẹ luôn bên cạnh Giáo dân

Theo thống kê của Giáo hội đã ghi nhận các giáo dân thuộc các giáo phận đã di cư vào miền Nam:

Hà Nội: 50.000 giáo dân
Hải Phòng: 60.000 giáo dân
Bùi Chu: 150.000 giáo dân
Hưng Hóa: 8.000 giáo dân
Bắc Ninh: 38.000 giáo dân
Thanh Hóa: 18.500 giáo dân
Thái Bình: 80.000 giáo dân
Lạng Sơn: 2.500 giáo dân



Giáo dân cầu nguyện khi tàu rời bến



Giáo dân giáo xứ Bùi Chu trên tàu La Pertuisane nhìn cảng Hải Phòng lần cuối.



Nhà thờ Thái Hà những buổi Thánh lễ cuối cùng tháng 7 - 1954 .

Danh sách các giám mục của các địa phận miền Bắc năm 1954:

Địa phận	Tên	Năm bổ nhiệm	
Hà Nội	Trịnh như Khuê	1950	Ở lại
Hải Phòng	Trương cao Đạt	1953	Ra đi
Bắc Ninh	Hoàng văn Đoàn	1950	Ra đi
Hưng Hóa	Jean Maize MEP	1945	Ở lại
Lạng Sơn	Felix Hedde OP	1939	Ở lại
Lạng Sơn	Andre Jacque OP	1945	Ở lại
Thái Bình	Santos Ubiema OP	1942	Ra đi
Bùi Chu	Phạm ngọc Chi	1950	Ra đi
Phát Diệm	Lê hữu Từ	1945	Ra đi
Thanh Hóa	Louis de Coonan	1935	Về nước?
Vinh	Trần hữu Đức	1951	Ở lại

Nhìn lại hình ảnh giáo dân vào lúc ấy lòng tôi dâng lên một nỗi ngậm ngùi cho dân tộc Việt Nam mình, cho ông bà, cha mẹ chúng ta lại một lần ly tán, xa quê hương thật sự thêm một lần nữa sau biến cố 30 tháng 4 năm 1975. Và thương xót cho đồng bào ta còn phải sống dưới một chế độ vô thần, đang chịu bao bất công, bạo lực và đàn áp tôn giáo đang hoành hành trên khắp quê hương.

Cuộc di cư 1954 mở ra cái dấu mốc lịch sử đánh dấu phân chia lần ranh Quốc - Cộng. Miền Nam là Quốc Gia Tự Do, miền Bắc là Cộng Sản Độc tài, vô thần. Cho nên, khi bước chân lên tàu vào Nam, người dân miền Bắc di cư, và Giáo dân nhận được một message rất rõ ràng: Passage to Freedom. Chính vì hai chữ TỰ DO đó, mà phải bỏ quê hương miền Bắc ra đi. Chết sống phải ra đi. Liều thân mà đi không cần biết tương lai sẽ ra sao? Nhưng chắc chắn ra đi sẽ tốt hơn là sống với cộng sản.

Ý nghĩa, và sự thật về cuộc di cư 1954 này cần luôn được nhắc nhở, ghi khắc cho thế hệ mai sau để lịch sử không bị bóp méo, và không cho phép cộng sản hay bất cứ ai tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng cuộc di cư lịch sử 1954: " CUỘC BỎ PHIẾU BĂNG CHÂN " lớn nhất của lịch sử Việt Nam và thế giới.

Nguyện xin Thiên Chúa đoái thương cho quê hương Việt Nam chúng con sớm tìm lại sự thanh bình, tự do, nhân bản.

Thân mời các bạn xem thêm hình ảnh video clip, bấm vào đường link dẫn dưới đây:

http://www.youtube.com/watch?v=Gm2FznJo6dY&list=UULb0ENITiOb_LeSNpQD7OA&index=1&feature=plcp

<http://vietnamsaigon.multiply.com/photos/album/114#>



TVST Sưu Tâm.